| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ N**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: 22/2022/QĐST-DS | *N, ngày 24 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY**:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**:

**1**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1991
Trú tại: thôn P - xã P - thành phố N - Khánh Hòa;
Địa chỉ liên hệ: 16 đường M - phường P - thành phố N - Khánh Hòa.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1964.
Trú tại: 9.12 Chung cư số 7 đường N - phường L - thành phố N - Khánh Hòa;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: bà Trần Thị Phương H - sinh năm 1961 - làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1525 ngày 15/8/2022);
Trú tại: tổ 11 thôn P - xã V - thành phố N - Khánh Hòa.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị L với anh Nguyễn Văn H ký vào ngày 05/5/2020 và tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 05/5/2020 vô hiệu về mặt hình thức.

- Ngày 16/10/2022, bà Nguyễn Thị L trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền là 290.000.000đ (*Hai trăm chín mươi triệu đồng*).

- Về án phí: bà Nguyễn Thị L nộp 7.550.000 (*Bảy triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 9.050.000đ (*Chín triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*) theo các biên lai thu tiền số AA/2021/0000443, AA/2021/000444, AA/2021/0001049 ngày

21/6/2021 và ngày 17/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N.

**Quy định**: *Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Võ Thị Mai Phương**